TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 40/2017/DS-ST
Ngày 22.9.2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sỹ
Ông Nguyễn Công Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 22 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2017/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2017/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2017/QĐST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương Mại Cổ phần V (VP Bank). Trụ sở: phố T, phường T, quận H, thành phố H.

Bà Trần Thị N - Sinh năm 1994. Địa chỉ: phường H, quận H, thành phố Đ. Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 16/2016/UQ-CT ngày 10 tháng 8 năm 2016 và Văn bản ủy quyền số 1493/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 13 tháng 4 năm 2017), (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn N - Sinh năm 1975. Nơi cư trú: phường H, quận L, thành phố Đ, (vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện ngày 13 tháng 4 năm 2017; tại Bản tự khai ngày 15 tháng 5 năm 2017; trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (- Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần V (viết tắt là Ngân hàng TMCP V) trình bày:*

Ngày 21 tháng 5 năm 2013, ông Nguyễn Văn N ký kết hợp đồng tín dụng số 20130523-142006-0002 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 31.500.000đồng (*Ba mươi mốt triệu năm trăm ngàn đồng*) với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông N có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền 58.904.000đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong vòng 36 tháng. Trong đó: 35 tháng đầu, mỗi tháng trả số tiền 1.609.000 đồng; tháng cuối cùng trả 2.589.000đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 năm 2013.

Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng , ông N đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Ngân hàng 14 lần với số tiền 22.526.000 đồng Trong đó, nợ gốc là 8.181.499 đồng và lãi là 14.344.501 đồng. Kể từ ngày 16 tháng 6 năm 2015 cho đến nay, ông N không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào, dù Ngân hàng đã nhiều lần động viên, nhắc nhở.

Vì vậy, Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn N thanh toán tổng số tiền 36.378.000 đồng, trong đó nợ gốc là 23.318.501 đồng và nợ lãi trong hạn tính đến ngày khởi kiện là 13.059.499 đồng; yêu cầu ông N trả một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu lãi phát sinh tiếp theo.

** Tại Bản tự khai ngày 16 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - ông Nguyễn Văn N trình bày:*

Ông N xác nhận có ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 31.500.000 đồng *(Ba mươi mốt triệu năm trăm ngàn đồng)* để tiêu dùng cá nhân. Các nội dung thỏa thuận tại hợp đồng giống như người đại diện của Ngân hàng trình bày. Ông đã nhận đủ số tiền vay và đã trả được 14 lần với số tiền 22.526.000 đồng *(Hai mươi hai triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng)*. Số tiền còn lại ông còn nợ Ngân hàng là 36.378.000 đồng. Nay, do điều kiện kinh tế khó khăn, ông xin trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng)* cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã triệu tập hợp lệ bị đơn là ông Nguyễn Văn N, nhưng tại phiên tòa ông N vẫn vắng mặt lần hai, không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông N.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương, Hội đồng xét xử thấy:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng TMCP V cung cấp có trong hồ sơ vụ án và lời xác nhận nợ của ông Nguyễn Văn N trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 21 tháng 5 năm 2013, ông N có ký Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130523-142006-0002 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 31.500.000 đồng với lãi suất 3,75%/tháng, thời hạn 36 tháng để tiêu dùng cá nhân.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông N chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 14 lần với số tiền 22.526.000 đồng. Trong đó, nợ gốc là 8.181.499 đồng và lãi là 14.344.501 đồng. Số tiền còn lại ông N chưa thanh toán là 23.318.501 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh.

Do ông N đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản về thời hạn thanh toán nợ được quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V, xử buộc ông N phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc 23.318.501 đồng là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Đối với yêu cầu tính lãi của Ngân hàng TMCP V theo mức lãi suất 3,75%/tháng (*chỉ yêu cầu tính đến ngày khởi kiện*) là 13.059.499 đồng, Hội đồng xét xử thấy: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa ông N và Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện. Lãi suất 3,75%/tháng dựa trên sự thỏa thuận giữa hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.818.900 đồng *(Một triệu tám trăm mười tám ngàn chín trăm đồng)* theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 và 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 227, các điều 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với ông Nguyễn Văn N về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Xử: Buộc ông Nguyễn Văn N phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc 23.318.501 đồng và nợ lãi 13.059.499 đồng. Tổng cộng là 36.378.000 đồng *(Ba mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi tám ngàn đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 1.818.900 đồng (*Một triệu tám trăm mười tám ngàn chín trăm đồng*) ông Nguyễn Văn N phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 909.450 đồng *(Chín trăm lẻ chín ngàn bốn trăm năm mươi đồng)* đã nộp tại biên lai thu số 0006955 ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thủy